

Số: 22/2020/QĐST-DS

H, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - Nguyên đơn: Ông Lê Hữu Đ, sinh năm 1965. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
 - Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1954. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ1 đồng ý trả cho nguyên đơn ông Lê Hữu Đ số tiền vay còn nợ là 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).
 - Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.
 - Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lê Hữu Đ và bị đơn bà Nguyễn Thị Đ1 thống nhất, tự nguyện thỏa thuận với nhau
 - + Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ đồng ý chịu tiền án phí sơ thẩm là 7.500.000 đồng, nhưng do bà Đ thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm.
 - + Nguyên đơn ông Lê Hữu Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, ông Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.700.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số BH/2018 0001313 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Chí Thúc